

Module Thận niệu (Trưởng Module ThS.BS.Huỳnh Ngọc Phương Thảo)

Nhà của tôi ► Các khoá học của tôi ► Module Thận niệu ► HỌC NHÓM - CA LÂM SÀNG ► Pretest Tổn thương thận cấp - 19h00 ngày 30/05/2022

Bắt đầu vào lúc Monday, 30 May 2022, 7:08 PM

Trạng thái Đã xong

Kết thúc lúc Monday, 30 May 2022, 7:18 PM

Thời gian thực 10 phút 21 giây hiện

Câu hỏi 1

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Trường hợp tổn thương thận cấp do nguyên nhân nào sau đây, bệnh nhân có thể tích nước tiểu bình thường?

- a. Tiêu chảy
- b. Suy tim
- c. Xuất huyết tiêu hoá
- d. Sau chích thuốc cản quang

Câu hỏi 2 Hoàn thành Đạt điểm 1,00	Đặc điểm nào đây là đặc điểm của hoại tử ống thận cấp?
	 a. Cặn lắng nước tiểu có nhiều trụ hạt nâu bùn
	○ b. FE Na<1%
	c. Độ thẩm thấu nước tiểu >500 mosmol/L
	od. Ti sõ BUN/Creatinine máu >20
Câu hỏi 3	Tổn thương thận cấp xảy ra tại Khoa Hồi sức tích cực thường gặp cơ chế
Hoàn thành	nào sau đây?
Đạt điểm 1,00	
	a. Giảm thể tích lưu thông
	b. Viêm ống thận mô kẽ
	c. Tắc nghẽn sau thận
	o d. Hoại tử ống thận cấp
4	
Câu hỏi 4 Hoàn thành	Cơ chế chính gây tổn thương thận cấp sau ngộ độc mật cá thường do cơ chế
Đạt điểm 1,00	nào sau đây?
	 a. Ói nhiều gây giảm tưới máu thận
	 b. Hội chứng gan thận
	c. Hoại tử ống thận cấp
	od. Độc chất gây ly giải cơ vân

Câu hỏi 5 Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Sinh thiết thận trong trường hợp tổn thương thận cấp do ngộ độc mật cá thường thấy hình ảnh nào sau đây?

- a. Mô kẽ xơ hoá, ống thận teo
- b. Lòng mao mạch bị bít tắt bới nhiều huyết khối
- o. Ống thận có hình ảnh hoại tử, bong tróc tế bào
- d. Cầu thận bị xơ hoá từng phần

Câu hỏi 6

Hoàn thành

Đat điểm 1,00

Cặn lắng nước tiểu thường gặp hình ảnh nào sau đây khi bị hoại tử ống thận cấp?

- a. Trụ hạt nâu bùn
- b. Tru trong
- c. Tru hồng cầu
- d. Trụ bạch cầu

Câu hỏi **7**

Hoàn thành

Đat điểm 1,00

Một bệnh nhân nữ, 45 tuổi, đến khám vì không đi tiểu được. Bệnh nhân khai khoảng 1 ngày nay, bệnh nhân đột ngột xuất hiện triệu chứng mắc tiểu nhưng không đi tiểu được, kèm theo đau tức vùng hạ vị. Khám khi nhận cầu bàng quang. Bệnh nhân được đặt sonde tiểu ra khoảng 3000ml nước tiểu. Siêu âm bụng thấy nhiều sỏi trong bàng quang. Xét nghiệm máu ghi nhận creatinine 3 mg% (bình thường 0,8 – 1,2mg%). Tổn thương thận cấp trên bệnh nhân này thuộc nhóm nguyên nhân nào sau đây?

- a. Cả 3 nhóm
- b. Trước thận
- c. Tại thận
- d. Sau thận

Câu hỏi 8 Hoàn thành	Đặc điểm nào sau đây KHÔNG PHẢI là đặc điểm của tổn thương thận cấp trước thận?
Đạt điểm 1,00	 a. FE Na<1% b. Cặn lắng nước tiểu có nhiều trụ hạt nâu bùn c. Độ thẩm thấu nước tiểu >500 mosmol/L d. Tỉ số BUN/Creatinine máu >20
Câu hỏi 9 Hoàn thành	Nguyên tắc điều trị tổn thương thận cấp nào sau đây đúng?
Đạt điểm 1,00	 a. Dopamin liều thấp được chứng minh là có hiệu quả để điều trị suy thận cấp
	 b. Thuốc lợi tiểu là thuốc đầu tay để điều trị suy thận cấp
	 c. Cần phải lọc thận nhân tạo trong mọi trường hợp suy thận cấp
	 d. Điều trị theo nguyên nhân, tránh để bệnh nhân bị giảm thể tích dịch là yếu tố cơ bản trong điều trị
Câu hỏi 10 Hoàn thành	Loại mật cá nào sau đây thường gây tổn thương thận cấp?
Đạt điểm 1,00	a. Cá trắm cỏ
	b. Cá lóc bông
	c. Cá thu nhật
	d. Cá tai tượng

Câu hỏi 11 Hoàn thành Đạt điểm 1,00	Hội chứng urê máu cao có đặc điểm nào sau đây?
	 a. Là hội chứng tăng cả urê và creatinine huyết tương
	 b. Là hội chứng chỉ gặp trong suy thận mạn giai đoạn cuối
	 c. Là hội chứng chỉ tăng urê huyết tương
	 d. Là hội chứng có thể gặp trong tổn thương thận cấp
Câu hỏi 12	Các yếu tố sau đây gây tổn thương thận cấp trước thận, NGOẠI TRỬ?
Hoàn thành	
Đạt điểm 1,00	 a. Suy tim sung huyết
	 b. Dùng thuốc kháng viêm Non-steroides
	o. Xuất huyết tiêu hoá
	 d. Soi ket cổ bàng quang
Câu hỏi 13	Tiêu chuẩn chẩn đoán tổn thương thận cấp theo KDIGO 2012 nào sau đây
Hoàn thành	là đúng?
Đạt điểm 1,00	
	 a. Tăng Creatinine huyết thanh 0,5mg trong 72 giờ
	 b. Thể tích nước tiểu <1mL/kg/giờ trong vòng 6 giờ
	c. Thể tích nước tiểu <0,5mL/kg/giờ trong vòng 6 giờ
	 d. Tăng creatinine huyết thanh gấp 1,5 lần so với nền tảng trước đó 7 ngày

Câu hỏi 14Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Trong tổn thương thận cấp, biến chứng nào sau đây thường gặp và dễ gây tử vong nhất?

- a. Tăng Kali máu
- b. Tăng Acid uric máu
- o. Hạ Canxi máu
- d. Tăng phosphate máu

Câu hỏi 15

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Tổn thương thận cấp mắc phải trong cộng đồng có cơ chế nào thường gặp nhất?

- a. Tại thận
- b. Sau thận
- c. Trước thận
- od. Cả ba cơ chế trên

